|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 956 /NQ-UBTVQH13 |  | *Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2015* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2014/QH13 về việc thi hành Luật tổ chức Tòa án nhân dân;

Xét đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.**

Phê chuẩn đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao, cụ thể như sau:

1.Các đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao gồm có:

a) Vụ Giám đốc, kiểm tra về hình sự, hành chính (Vụ Giám đốc kiểm tra I);

b) Vụ Giám đốc, kiểm tra về dân sự, kinh doanh - thương mại (Vụ Giám đốc kiểm tra II);

c) Vụ Giám đốc, kiểm tra về lao động, gia đình và người chưa thành niên (Vụ Giám đốc kiểm tra III);

d) Cục Kế hoạch - Tài chính;

đ) Vụ Tổ chức - Cán bộ;

e) Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học;

g) Ban Thanh tra;

h) Văn phòng;

i) Vụ Tổng hợp;

k) Vụ Hợp tác quốc tế;

l) Vụ Thi đua - Khen thưởng;

m) Vụ Công tác phía Nam;

n) Báo Công lý;

o) Tạp chí Tòa án nhân dân.

2.Cơ cấu tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định.

**Điều 2.**

1. Số lượng Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao không quá 05 người, trong đó 01 Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao là Chánh án Tòa án quân sự Trung ương.

Trong trường hợp đặc biệt do yêu cầu điều động cán bộ của cơ quan có thẩm quyền thì Chánh án Tòa án nhân dân tối cao trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định việc tăng số lượng Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

2. Số lượng cấp phó mỗi đơn vị Cục, Vụ và tương đương thuộc bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao không quá 03 người.

3. Đối với các đơn vị có tổ chức Phòng và tương đương thì số lượng Phó Trưởng phòng và tương đương không quá 02 người.

**Điều 3.**

Biên chế của từng đơn vị do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao phân bổ căn cứ vào tổng biên chế đã được Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định tại Nghị quyết số 473a/NQ-UBTVQH13 ngày 28 tháng 3 năm 2012 cho Tòa án nhân dân tối cao sau khi điều chuyển một phần biên chế của Tòa án nhân dân tối cao cho các Tòa án nhân dân cấp cao, cho đến khi có quyết định mới của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**Điều 4.**

Chế độ lương, phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các đơn vị thuộc bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao tiếp tục thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành cho đến khi có chế độ lương và phụ cấp mới của Nhà nước.

**Điều 5.**

1.Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

2.Chánh án Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

3.Hàng năm, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết này trước Ủy ban thường vụ Quốc hội./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tòa án nhân dân tối cao;  - Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương;  - Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;  - Ban Nội chính Trung ương;  - Văn phòng Trung ương Đảng;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tài chính;  - Bộ Nội vụ;  - Lưu: HC, TP,PL. |  | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC   HỘI**  **CHỦ TỊCH**      **Nguyễn Sinh Hùng** |